ÔN TẬP

Câu 1. Trong số 863, chữ số 6 có giá trị là:

A. 60 **B.** 6 **C.** 600 **D.** 63

Câu 2. Số bé nhất trong các số 529, 592, 509, 590 là:

A. 529 **B.** 592 **C.** 590 **D.** 509

Câu 3. Tổng của 437 và 256 bằng:

A. 683 **B.** 593 **C.** 693 **D.** 793

Câu 4. Phép nhân nào có kết quả bằng 54?

A. 8 × 6 **B.** 7 × 7 **C.** 9 × 6 **D.** 9 × 5

Câu 5. Số cần điền vào ☐ − 186 = 324 là:

A. 138 **B.** 500 **C.** 520 **D.** 510

Câu 6. Số gồm 5 trăm, 0 chục và 7 đơn vị được viết là:

A. 570 **B.** 705 **C.** 507 **D.** 750

Câu 7. Số lớn nhất trong các số 618, 681, 608, 680 là:

A. 618 **B.** 608 **C.** 680 **D.** 681

Câu 8. Kết quả của phép tính 326 + 148 là:

A. 464 **B.** 474 **C.** 484 **D.** 574

Câu 9. Tích của 7 và 6 là:

A. 36 **B.** 42 **C.** 48 **D.** 56

Câu 10. Số cần điền vào ô trống trong ☐ + 235 = 600 là:

A. 365 **B.** 335 **C.** 375 **D.** 835

LIVEWORKSHEETS

Câu 11. Hình bên được chia thành các phần bằng nhau. Phần tô đậm là một phần mấy của hình?

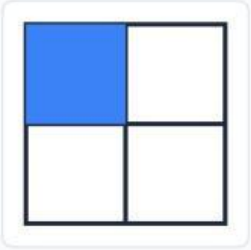

A. $\frac{1}{3}$ **B.** $\frac{1}{4}$ **C.** $\frac{1}{2}$ **D.** $\frac{1}{6}$

Câu 12. Quan sát hình. Điểm nào là trung điểm của đoạn thẳng AB?

A. A **B.** B **C.** Không có **D.** M

LIVEWORKSHEETS